**CHIA CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ**

**TOÁN**

**-- 55 --**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Biết cách đặt tính và thực hiện chia số có hai chữ số cho số có một chữ số (Chia hết).

- Vận dụng được kiến thức, kỹ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống gắn liền với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi truyền điện để khởi động bài học và ôn lại các bảng chia.  + Cho 1 HS nêu 1 phép chia trong bảng và gọi HS khác nêu kết quả. Lần lượt HS nối tiếp nhau.  - Yêu cầu HS quan sát tranh, nêu phép tính tìm số sách trong mỗi ngăn tủ.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Hoạt hình thành kiến thức mới:**  **(12-15’)**  **-** Mục tiêu:  + Biết cách đặt tính và thực hiện chia số có hai chữ số cho số có một chữ số (Chia hết).  **-** Cách tiến hành:  \* HS tính 26 : 2 = ?  - Yêu cầu HS thảo luận cách đặt tính và tính, đại diện nhóm nêu cách làm.  - GV chốt lại cách làm:   |  |  | | --- | --- | |  | * Đặt tính | |  | * 2 chia 2 được 1, viết 1.   1 nhân 2 bằng 2,  2 trừ 2 bằng 0. | |  | * Hạ 6,   6 chia 2 được 3, viết 3.  3 nhân 2 bằng 6,  6 trừ 6 bằng 0. |   - GV giới thiệu kĩ thuật đặt tính viết thông qua một ví dụ đơn giản như 88 : 2 = ? Cụ thể, viết số bị chia; kẻ hai vạch thẳng (GV làm mẫu); viết số chia; thực hiện phép chia; viết số thương vào trong ô bên phải dưới số chia sao cho thằng cột với số chia.  - GV chốt lại các bước thực hiện kĩ thuật tính viết như đã nêu trong bài học:  + Đặt tính.  + Thực hiện tính lần lượt từ trái sang phải, từ hàng cao nhất đến hàng thấp nhất.  + Viết kết quả: 26 : 2 = 13.  - GV gọi HS thực hiện phép chia 26 : 2?  - Em có nhận xét gì sau khi thực hiện mỗi lần chia của phép chia 26 : 3?  => Phép chia vừa học là phép chia hết.  + Để thực hiện chia cho số có một chữ số ta thực hiện những thao tác nào?  (GV nhấn mạnh để HS nắm chắc các thao tác thực hiện trong mỗi lượt: *chia, nhân, trừ, hạ*).  \* GV yêu cầu HS thực hiện phép chia 48 : 2  - GV gọi HS báo cáo.  - GV nhận xét và kết luận.  **3. Hoạt động thực hành luyện tập:**  **(12-15’)**  - Mục tiêu:  + HS đặt tính được và thực hiện chia số có hai chữ số cho số có một chữ số (Chia hết).  **-** Cách tiến hành:  **Bài 1/T78**  - GV gọi HS đọc đề bài, xác định yêu cầu bài.  - Yêu cầu HS tính rồi viết kết quả của phép tính.    - Yêu cầu HS đổi chéo vở, báo cáo kết quả.  - Yêu cầu HS nêu kết quả chia.  - GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi sai cho HS.  + Các phép tính chia trên thực hiện qua mấy lượt chia?  + Mỗi lượt chia thực hiện qua mấy thao tác?  **Bài 2/T78**  - Gọi HS đọc đề bài  + Bài tập có mấy yêu cầu?  - Yêu cầu HS làm việc cá nhân vào vở.  - Gọi HS lên bảng thực hiện.  - GV gọi HS nhận xét.  - Yêu cầu HS thực hiện lại phép tính cho cả lớp nghe.  - GV nhận xét, yêu cầu HS đổi chéo vở, báo cáo kết quả.  + Để chia số có hai chữ số cho số có một chữ số ta thực hiện theo mấy bước?  - GV chốt từng bước thực hiện tính.  **4. Hoạt động vận dụng. (7’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố nhân số có hai chữ số với số có một chữ số.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  **Bài 3/T78**  **-** Gọi HS đọc đề bài: Có 84 quả cà chua xếp đều vào 4 rổ. Hỏi mỗi rổ có bao nhiêu quả cà chua?  - Cho HS thực hiện phân tích bài toán:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán yêu cầu gì?  - Yêu cầu HS giải bài toán vào vở. (3 bạn làm bảng nhóm).  - GV gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét lại bài của HS, chốt lại bài.  + Hôm nay chúng ta học bài gì?  + Để chia số có hai chữ số cho số có một chữ số ta thực hiện theo mấy bước?  + Nêu lại cách đặt tính  + Nêu lại các thao tác trong mỗi lượt chia.  **5. Củng cố, dặn dò: (2’)**  - Liên hệ về nhà: Em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép chia đã học, đặt bài toán liên quan đến tình huống và chia sẻ với bạn.  - GV nhận xét tiết học. | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời đúng, nêu phép tính, gọi HS khác  - HS quan sát tranh, nêu phép tính:  26 : 2  - HS đọc phép tính.  - HS quan sát phép tính và thảo luận nhóm bàn nêu cách làm.  + HS quan sát và lắng nghe.  - 2 HS đứng tại chỗ thực hiện lại phép tính bằng miệng.  - HS chia nhóm 2, làm việc trên phiếu học tập.  - 2 - 3 HS nhắc lại cách thực hiện.  - HS thực hiện.  + Trong phép chia này, ở mỗi lần chia đều là chia hết.  - HS nêu các thao tác: chia, nhân, trừ, hạ.  - HS thực hiện vào bảng con.  - HS nêu cách thực hiện phép chia.  - HS đọc và xác định đề bài.  - HS làm cá nhân vào vở.  - HS đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - HS nêu    + Các phép chia trên thực hiện qua 2 lượt chia.  + Mỗi lượt chia thực hiện qua 4 thao tác: chia, nhân, trừ, hạ.  - HS nêu yêu cầu  - 2 yêu cầu: đặt tính và tính.  - HS làm vào vở.  - 4 HS thực hiện.  - HS nêu cách làm các phép tính.        - HS trả lời.  - HS đọc bài toán.  - HS phân tích đề theo cặp.  - HS làm.  - 3 HS dán bảng nhóm, đọc bài giải.  Mỗi rổ có số quả cà chua là:  84 : 4 = 21 (quả)  Đáp số: 21 quả cà chua  - HS nhận xét.  - HS đối chiếu bài đúng trên bảng và đổi vở kiểm tra chéo.  - HS nêu.  - HS nhắc lại.  - HS nghe, ghi nhớ để thực hiện. |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................